DAI HOC HAI PHONG ISO 9001: 2008

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

Môn học: Cơ sở văn hóa Việt Nam

Mã môn: BVC31031

Dùng cho ngành: Văn hoá Du lịch

Khoa phụ trách: Văn hóa Du lịch

THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC

1. ThS. Vũ Thị Thanh Hương - Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thuộc Khoa: Văn hóa du lịch
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Văn hóa du lịch Trường Đại học Dân lập Hải Phòng
- Điện thoại: 0904.412627 Email: huongvtt@hpu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Văn hóa học, Du lịch học.
- 2. ThS. Phạm Thị Hoàng Điệp Giảng viên cơ hữu
- Chức danh, học hàm, học vi: Thạc sĩ
- Thuộc Khoa: Văn hóa du lịch
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Văn hóa du lịch Trường Đại học Dân lập Hải Phòng
- Điện thoại: 0906.563388 Email: dieppth@hpu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Văn hóa học, Đông phương học, Văn hóa và du lịch.

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung

- Số tín chỉ: 3 tín chỉ
- Các môn học tiên quyết: Không
- Các môn học kế tiếp: Phong tục tập quán lễ hội Việt Nam, Di sản văn hóa
- Các yêu cầu đối với môn học (nếu có): Máy Projecter
- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 47.5 tiết
 - + Làm bài tập trên lớp: 6 tiết
 - + Thảo luận: 7.5 tiết
 - + Thực hành, thực tập (ở PTN, nhà máy, điền dã, .): 1 tiết
 - + Hoạt động theo nhóm:
 - + Tự học: 4 tiết + Kiểm tra: 2 tiết

2. Mục tiêu của môn học:

- Kiến thức: Cung cấp kiến thức nền tảng và hệ thống về văn hóa học và văn hóa Việt Nam.
- Kỹ năng: Rèn luyện kỹ năng làm việc độc lập, kỹ năng khảo sát, phân tích tài liệu, kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng khảo sát thực tế.
 - Thái độ: Đoàn kết, hợp tác, tự giác, tôn trọng các giá trị văn hóa truyền thống.

3. Tóm tắt nội dung môn học:

Đây là môn học nhằm cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản, cần thiết cho việc hiểu một nền văn hóa, giúp họ nắm được những đặc trưng cơ bản cùng các qui luật hình thành và phát triển của văn hóa Việt Nam.

Cung cấp các khái niệm về văn hóa, chức năng của văn hóa, đặc trưng của văn hóa, các thành tố của văn hóa...

Nội dung chính của môn học bao gồm các vấn đề về Văn hóa nhận thức, Văn hóa tổ chức đời sống tập thể, Văn hóa tổ chức đời sống cá nhân, Văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên, Văn hóa ứng xử với môi trường xã hội.

Phương pháp nghiên cứu: Phương pháp lịch sử, phương pháp so sánh - phân tích, phương pháp điền dã.

4. Học liệu:

4.1. Học liệu bắt buộc:

- 1. Phan Kế Bính, Việt Nam phong tục, NXB TP. Hồ Chí Minh, 1999.
- 2. Trần Ngọc Thêm, Cơ sở Văn hóa Việt Nam, NXB Giáo dục, 1998.
- 3. Trần Quốc Vượng, Cơ sở Văn hóa Việt Nam, NXB Giáo dục, 2001.

4.2. Học liệu tham khảo:

- Chương 1:
 - 1. Huỳnh Công Bá, *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, NXB Thuận Hóa, 2008.
- Chương 2:

- 1. Huỳnh Công Bá, Cơ sở văn hóa Việt Nam, NXB Thuận Hóa, 2008.
- 2. Trần Ngọc Thêm, Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam, NXB TP HCM, 1998.

- Chương 3:

- 1. Huỳnh Công Bá, Lịch sử văn hóa Việt Nam, NXB Thuận Hóa, 2008.
- 2. Nguyễn Thừa Hỷ, *Lịch sử văn hóa Việt Nam truyền thống giản yếu*, NXB ĐHQG Hà Nội, 2001.

- Chương 4:

1. Trần Quốc Vượng, *Văn hóa Việt Nam - tìm tòi và suy ngẫm*, NXB Văn hóa thông tin, 2003.

- Chương 5:

1. Trần Ngọc Thêm, Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam, NXB TP HCM, 1998.

- Chương 6:

1. Đào Duy Anh, Việt Nam văn hóa sử cương, NXB Văn hóa thông tin, 2003.

- Chương 7:

- 1. Toan Ánh, Nếp cũ, NXB Trẻ, 2005.
- 2. Nguyễn Việt Hương, Văn hóa ẩm thực và trang phục truyền thống của người Việt, NXB ĐHQG Hà Nội, 2006.

- Chương 8:

- 1. Đào Duy Anh, Việt Nam văn hóa sử cương, NXB Văn hóa thông tin, 2003.
- 2. Toan Ánh, $N\acute{e}p$ $c\tilde{u}$, NXB Trẻ, 2005.
- 3. Hoàng Tâm Xuyên, *Mười tôn giáo lớn trên thế giới*, NXB Chính trị Quốc gia, 1999.

- Website:

- 1. http://www.vanhoaphuongdong.com
- 2. http://www.vanhoahoc.com

5. Nội dung và hình thức dạy học:

Nội dung Hình thức					nức dạy - học		
(Ghi cụ thể theo từng chương,	Lý	Bài	Thảo	TH, TN,	Tự học,	Kiểm	Tổng (tiết)
mục, tiểu mục)	thuyết	tập	luận	điền dã	tự NC	tra	(6266)
Chương 1. Văn hóa và Văn							2
hóa học							_
1.1. Các khái niệm	1.0						
1.2. Các đặc trưng và chức	1.0						
năng của văn hóa	1.0						
Chương 2. Định vị văn hóa							3.5
Việt Nam							3.3
2.1. Điều kiện địa lý - tự	0.5		0.5				
nhiên	0.5		0.5				
2.2. Chủ thể văn hóa -	1.0						
Nguồn gốc dân tộc Việt Nam	1.0						
2.3. Mối quan hệ của văn	0.5				0.5		
hóa Việt Nam và khu vực	0.5				0.5		
2.4. Không gian văn hóa -	0.5						
Loại hình văn hóa	0.0						
Chương 3. Diễn trình văn							11.5
hóa Việt Nam							11.0
3.1. Lớp văn hóa bản địa							
3.1.1. Văn hóa Việt Nam thời	0.5						
tiền sử	0.5						
3.1.2. Văn hóa Việt Nam thời							
sơ sử (Đông Sơn - Sa Huỳnh	2.0	0.5	0.5				
- Đồng Nai)							
3.2. Lớp văn hóa giao lưu							
với Trung Hoa và khu vực							
3.2.1. Văn hóa Việt Nam							
Thiên niên kỷ I (Bắc thuộc ở	3.5		1.0				
Bắc Bộ, Chăm Pa, Óc Eo)							
3.2.2. Giai đoạn văn hóa Đại	4.6		0.5				
Việt	1.0		0.5				
3.3. Lớp văn hóa giao lưu							
với phương Tây							
3.3.1. Giai đoạn văn hóa Đại							
Nam	1.5						
3.3.2. Giai đoạn văn hóa thời							
hiện đại	0.5						

Chương 4. Các vùng văn						6.0
hóa Việt Nam						0.0
4.1. Vùng văn hóa Tây Bắc	1.0					
4.2. Vùng văn hóa Việt Bắc	0.5					
4.3. Vùng văn hóa Bắc Bộ	1.0		0.5			
4.4. Vùng văn hóa Trung Bộ	0.5		0.5			
4.5. Vùng văn hóa Tây	0.5					
Nguyên	0.5					
4.6. Vùng văn hóa Nam Bộ	1.0		0.5			
Chương 5. Văn hóa nhận						7.5
thức						
5.1. Nhận thức về vũ trụ						
5.1.1. Triết lý về bản chất vũ trụ - triết lý Âm Dương	2.0			0.5		
5.1.2. Cấu trúc không gian của vũ trụ - Tam tài, Ngũ hành	1.0			0.5		
5.1.3. Cấu trúc thời gian của vũ trụ - Lịch âm dương và hệ Can Chi	0.5	1.0				
5.2. Nhận thức về con người						
5.2.1. Nhận thức về con người tự nhiên	0.5					
5.2.2. Nhận thức về con người xã hội	1.0	0.5				
Chương 6. Văn hóa tổ chức đời sống tập thể						7.0
6.1. Tổ chức gia đình - gia tộc	0.5			0.5		
6.2. Tổ chức nông thôn	1.0		1.0	0.5		
6.3. Tổ chức đô thị	1.0					
6.4. Tổ chức quốc gia	2.0			0.5		
Kiểm tra định kỳ lần 1					1.0	1.0
Chương 7. Văn hóa đời sống vật chất						5.5
7.1. Văn hóa ẩm thực	1.5	0.5		0.5		

7.2. Văn hóa phục sức	1.5						
7.3. Văn hóa cư trú	0.5		0.5				
7.4. Văn hóa giao thông	0.5						
Chương 8. Văn hóa tinh thần							22.0
8.1. Văn hóa giao tiếp	1.5	0.5					
8.2. Văn hóa nghệ thuật (NT diễn xướng, NT tạo hình)	1.5	1.5	0.5				
8.3. Văn hóa tâm linh							
8.3.1. Phong tục	2.5	0.5	1.0				
8.3.2. Tín ngưỡng	3.5						
8.3.3. Tôn giáo							
- Phật giáo với VHVN	1.5			1.0			
- Nho giáo với VHVN	1.5				0.5		
- Đạo giáo với VHVN	1.0		0.5				
- Các tôn giáo khác (Ki tô, Cao Đài, Hòa Hảo)	2.0	1.0					
Kiểm tra định kỳ lần 2						1.0	1.0
Ôn tập	1.0						1.0
Tổng (tiết)	47.5	6.0	7.5	1.0	4.0	2.0	68.0

6. Lịch trình tổ chức dạy - học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy - học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
1	Chương 1. Văn hóa và Văn hóa học 1.1. Các khái niệm 1.2. Các đặc trưng và chức năng của văn hóa Chương 2. Định vị văn hóa Việt Nam 2.1. Điều kiện địa lý - tự nhiên 2.2. Chủ thể văn hóa - Nguồn gốc dân tộc Việt Nam 2.3. Mối quan hệ của văn hóa Việt Nam và khu vực	Diễn giảng, Phát vấn, Thảo luận.	Hoàn cảnh địa lý - tự nhiên Việt Nam Văn hóa VN trong quan hệ với Đông Nam Á, Trung Hoa, Ấn Độ.	4.5
2	2.3. Mối quan hệ của văn hóa Việt Nam và khu vực 2.4. Không gian văn hóa - Loại hình văn hóa	Diễn giảng và phát vấn.		4.5

	Chương 3. Tiến trình văn hóa Việt Nam	Làm bài tập.		
	3.1. Lớp văn hóa bản địa	Thảo luận.		
	3.1.1. Văn hóa Việt Nam thời tiền sử			
			Tìm hiểu lịch sử	
	3.1.2. Văn hóa Việt Nam thời sơ sử (Đông Sơn - Sa Huỳnh - Đồng Nai)		Việt Nam thời kỳ	
	(Dong Son - Sa Huyini - Dong Ivai)		sơ sử và Bắc	
			thuộc.	
3	3.2. Lớp văn hóa giao lưu với Trung Hoa và khu vực	Diễn giảng và phát vấn.	Tìm hiểu về văn hóa Chăm Pa, vương quốc Phù Nam.	4.5
	3.2.1. Văn hóa Việt Nam Thiên niên kỷ I (Bắc thuộc ở Bắc Bộ, Chăm Pa, Óc Eo)	Thảo luận.		
	3.2.2. Giai đoạn văn hóa Đại Việt		Tìm hiểu lịch sử Việt Nam thời phong kiến tự chủ.	
	3.3. Lớp văn hóa giao lưu với phương Tây	Diễn giảng		
4	3.3.1. Giai đoạn văn hóa Đại Nam	và phát vấn.		4.5
	3.3.2. Giai đoạn văn hóa thời hiện đại	Thảo luận.		
	Chương 4. Các vùng văn hóa Việt Nam			
	4.1. Vùng văn hóa Tây Bắc			
	4.2. Vùng văn hóa Việt Bắc		Tìm hiểu về các vùng địa lý tự nhiên VN.	
	4.3. Vùng văn hóa Bắc Bộ	Diễn giảng		
5	4.4. Vùng văn hóa Trung Bộ	và phát vấn.		4.5
	4.5. Vùng văn hóa Tây Nguyên	Thảo luận.	minen viv.	
	4.6. Vùng văn hóa Nam Bộ			
	4.6. Vùng văn hóa Nam Bộ(tiếp)			
	Chương 5. Văn hóa nhận thức:	D:~		
	5.1. Nhận thức về vũ trụ	Diễn giảng và phát vấn.		
6	5.1.1. Triết lý về bản chất vũ trụ - triết lý	Thảo luận. Tự học.		4.5
	Âm Dương			
	5.1.2. Cấu trúc không gian của vũ trụ -			
	Tam tài, Ngũ hành		Sinh viên tư	
	5.1.3. Cấu trúc thời gian của vũ trụ - Lịch âm dương và hệ Can Chi 5.1.3. Cấu trúc thời gian của vũ trụ - Lịch âm dương và hệ Can Chi	Diễn giảng	Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu, tìm hiểu về cách xây dựng và chuyển đổi lịch âm	
7	5.2. Nhận thức về con người	và phát vấn.	- dương.	4.5
1	5.2.1. Nhận thức về con người tự nhiên	Làm bài tập.	- Tìm hiểu ứng	⊤. J
	5.2.2. Nhận thức về con người xã hội	Tự học.	dụng của lịch	
	Chương 6. Văn hóa tổ chức đời sống tập thể		pháp, âm dương, ngũ hành trong cuộc sống.	
	6.1. Tổ chức gia đình - gia tộc			
	6.2. Tổ chức nông thôn	Diễn giảng	Tìm hiểu các hình	4.5
8	6.3. Tổ chức đô thị	và phát vấn.		
	6.4. Tổ chức quốc gia	Tự học. Thảo luận.	thức tổ chức nông thôn Việt Nam.	
	1	Thao Iuan.	mon viçtivallı.	

9	6.4. Tổ chức quốc gia Kiểm tra định kỳ lần 1 Chương 7. Văn hóa đời sống vật chất	Diễn giảng và phát vấn.Tự nghiên cứu. Bài tập.	Tự tìm hiểu về tổ chức bộ máy nhà nước phong kiến VN, mối quan hệ giữa đô thị với nông thôn và quốc gia. - Đến một ngôi chùa, tìm hiểu về kiến trúc chùa, liên hệ với đặc điểm Phật giáo ở VN.	4.5
10	7.1. Văn hóa ẩm thực 7.1. Văn hóa ẩm thực 7.2. Văn hóa phục sức 7.3. Văn hóa cư trú 7.4. Văn hóa giao thông Chương 8. Văn hóa tinh thần 8.1. Văn hóa giao tiếp	Kiểm tra Diễn giảng và phát vấn. Làm bài tập. Thảo luận.	- Tìm hiểu về đặc trưng trong ăn, mặc truyền thống Tìm hiểu về đặc trưng trong việc ở và đi lại của người Việt.	4.5
11	8.1. Văn hóa giao tiếp 8.2. Văn hóa nghệ thuật (NT diễn xướng, NT tạo hình)	Diễn giảng và phát vấn. Làm bài tập. Thảo luận.	- Chuẩn bị giới thiệu về một loại hình nghệ thuật truyền thống.	4.5
12	8.3. Văn hóa tâm linh 8.3.1. Phong tục 8.3.2. Tín ngưỡng	Diễn giảng và phát vấn. Làm bài tập. Thảo luận.	- Tìm hiểu về phong tục tang ma, cưới hỏi, lễ hội truyền thống của người Việt.	4.5
13	8.3.2. Tín ngưỡng 8.3.3. Tôn giáo - Phật giáo với VHVN	Diễn giảng và phát vấn.	Đọc trước tài liệu về các tôn giáo ở Việt Nam.	4.5
14	Phật giáo với VHVNNho giáo với VHVNĐạo giáo với VHVN	Diễn giảng và phát vấn. Điền dã. Tự học. Thảo luận.	Đọc trước tài liệu về các tôn giáo ở Việt Nam.	4.5
15	- Các tôn giáo khác (Ki tô, Cao Đài, Hòa Hảo) Kiểm tra định kỳ lần 2 Ôn tập	Diễn giảng và phát vấn. Làm bài tập. Kiểm tra. Ôn tập	Đọc trước tài liệu về các tôn giáo ở Việt Nam.	5

7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- Ý thức chuẩn bị bài trước khi đến lớp.
- Ý thức tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến xây dựng bài trên lớp.
- Làm bài tập đầy đủ, đạt kết quả.

8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

- Kiểm tra giữa kỳ (tư cách): 2 bài.
- Bài tập chuyên đề: 1 bài.
- Thi hết môn cuối kỳ: Thi tự luận.

9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

- Kiểm tra giữa kỳ: 30%

- Thi hết môn: 70%

10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học (giảng đường, phòng máy,...): Giảng đường, hệ thống âm thanh cho giáo viên, thiết bị máy chiếu.
- Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà...): Dự lớp ≥70%, chuẩn bị bài trước khi đến lớp, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến xây dựng bài trên lớp, làm bài tập đầy đủ, đạt kết quả.

Hải Phòng, ngày tháng 6 năm 2011

Phó trưởng Khoa

Người viết đề cương chi tiết

ThS. Đào Thị Thanh Mai

ThS. Phạm Thị Hoàng Điệp